

Trường Huỳnh Khương Ninh '68, bạn bè cũ và tiệm ảnh Ngọc Chương

*Tặng Phạm Ngọc Yên và Lý Thành Danh
để nhớ những ngày cũ đã qua.*

Trong những ấn phẩm in ở Sài Gòn sau này, tôi thích nhất bộ sách "Chuyện đời của phố" của tác giả Phạm Công Luận. Bộ sách được viết rất công phu với những hình ảnh của một xã hội xưa, trước 1975.

Tình cờ đọc bài "Làng Lai Xá, trùm ảnh Sài Gòn" trong Chuyện đời của phố, tập IV, tôi thấy có đề cập tới một tiệm chụp hình cũ, trên đường Trần Quang Khải, là tiệm hình Ngọc Chương thì trong ký ức của tôi, những năm đầu của bậc trung học, từ từ quay lại.

Như đã viết trong bài "Một thời học trường tư"

(http://cntyk2.free.fr/vannghe/tuybut/cntyk2/Mot%20thoi%20hoc%20truong%20tu_org.pdf) thì tôi vào học trường Huỳnh Khương Ninh (HKN), quận 1, gần nhà.

Được thành lập bởi nhà giáo Huỳnh Khương Ninh và nằm trên con đường cùng tên, ở quận 1. Nhà giáo Huỳnh Khương Ninh thì gốc lại là ngoài Vũng Tàu. Do đó, sau này, có trường HKN tọa lạc ngoài Vũng Tàu.

Trường có hiệu trưởng, lúc đó, là ông Lương Lê Đồng. Trong các năm học của tôi, từ lớp 6 đến lớp 9 có các thầy Đồng (Pháp văn, Đại Số), thầy Vương Duy Khánh, thầy Trần Hữu Đức (Đại số, Hình Học), thầy Dương văn Bảy, thầy Từ Phát (Kim văn, Cổ Văn), thầy Nguyễn văn Nghĩa (Anh văn), thầy Trương v Ưou (Sử Địa), thầy Cổ Tấn Văn Luông (Lịch Sử), thầy Nguyễn văn Hợi (Vạn Vật), cô Trần thị Tần (Lý Hoá)

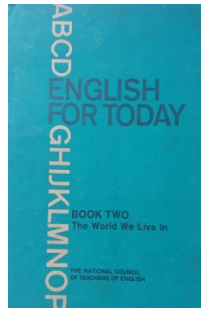
Mỗi thầy đều có những đặc điểm mà các học trò, bao nhiêu năm qua vẫn nhớ. Thầy Đồng thì ăn to, nói lớn và tác phong rất bình dân. Hai kỷ niệm với thầy Đồng mà tôi nhớ mãi là trong mùa Hè nóng, ông thấy học sinh trong lớp mở nút áo cổ, ông bèn cho phép "Ai mà thấy nóng, cứ việc cởi trần ngồi học chứ cởi nút áo trên, coi giống du côn quá!". Thế là hơn phân nửa lớp bèn treo áo lên tường. Cảnh tượng thật hiếm có thời ấy.

Kỷ niệm thứ 2 là khi có đưa bạn lên xin "thầy cho phép em đi tiểu". Thầy Đồng trợn mắt, nói lớn: "Mày bày đặt nói quanh co. Đi đái thì nói đi đái, đi ỉa thì nói đi ỉa chứ mắc cỡ gì mà nói đi tiểu, đi tiêu?". Phần này thì tôi xin không góp ý vì tùy ở quan điểm của mỗi người. Chỉ biết là sau đó, chỉ trong giờ thầy Đồng (*với các thầy khác vẫn "đi tiêu, đi tiểu"*), cứ vang lên những câu "thầy cho phép em ra ngoài đi đái", "thầy cho phép em ra ngoài đi ỉa" !

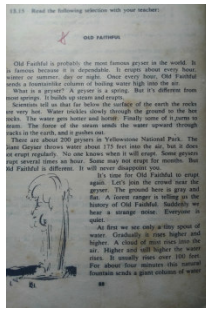
Buổi chiều, khi tan học, học trò về hết thì ông Đồng đi bộ về nhà ở đường Nguyễn Phi Khanh. Tôi không biết khuynh hướng chính trị của thầy ra sao mà tôi chỉ thấy khi thầy đi về, người dân cư ngụ trên đường HKN, gặp thầy thì cả hai bên đều chào hỏi kính trọng.

Thầy Từ Phát thì với những giờ Trần thuyết, sôi nổi về truyện Kiều, về những tác phẩm của nhóm Tự Lực Văn Đoàn. Thầy cũng giới thiệu nhiều tác phẩm của nhà văn Hồ Biểu Chánh. Thầy Bảy thì giảng dạy về các thể thơ, luật Bằng Trắc. Thầy Nghĩa thì bắt các học sinh lên đứng cạnh bàn thầy để trả bài thuộc lòng. Bài là những đoạn Anh văn được thầy chọn trong cuốn II, English for Today. Để tránh cho học sinh ngượng với các bạn khác, ông cho phép học sinh đó quay lưng về các bạn, nhìn

vào băng đen.
nghe và sửa lỗi



Cứ thế, nhi đồng cứ leo lẻo đọc bài trong khi ông suy tư lắng tai về cách phát âm.



Ông Ba, kiêm thủ quỹ và Tổng giám thị của trường, được các học sinh kiêng nể. Ông Ba thường lo việc Cấm túc của các học sinh phạm lỗi. Giờ Cấm túc thường là vào sáng chủ nhật, học sinh đổ vào trường, ngồi cu ky chép phạt rồi nạp giấy cho ông Ba. Tường đơn giản nhưng lúc đó, nghe nói bị Cấm túc vài giờ ngày chủ nhật thì học sinh nào cũng rầu. Cả tuần đi học, chỉ có ngày chủ nhật ngủ nướng mà cũng không xong !

Thầy Vương Gia Khánh dạy Toán thì hoà mình với các học sinh bằng những lúc đi ra sân Hoa Lư đá banh chung. Thầy Đức, dạy Toán, với bộ râu quai nón, chạy chiếc xe Goebel, ăn nói rồn rảng. Thầy Hợi cực kỳ nghiêm khắc...



Giờ Lịch sử thì để cho sinh động, tôi cứ nhớ lúc thầy Ươu đứng diễn tả thái độ của Thi Sách khi nghe tin quân Nam Hán xâm lăng. Đã bao năm qua, tôi vẫn nhớ bài thơ về Hai Bà Trưng mà thầy bắt học trò trả bài:



Bà Trưng quê ở Châu Phong
Giận người tham bạo, thù chồng chẳng quên
Chị em nặng một lời nguyên

Phát cờ nương tử thay quyền tướng quân
Ngàn Tây nổi áng phong trần
Âm âm binh mã xuống gần Long Biên
Hồng quân nhẹ bước chinh yên
Đuổi ngay Tô Định dẹp yên biên thủy
Đồ kỳ đóng ở Mê Linh
Lĩnh Nam riêng một triều đình nước ta
Ba thu gánh vác sơn hà,
Một là báo phục, hai là bá vương.
Uy danh động đến Bắc phương,
Hãn sai Mã Viện lên đường tiến công.
Hò Tây đua sức vẫy vùng,
Nữ nhi chống với anh hùng được nao?
Cấm Khê đến lúc hiểm nghèo,
Chị em thất thế cũng liều với sông.
Phục Ba mới dựng cột đồng,
Ải quan truyền dấu biên cương cõi ngoài.
Trưng Vương vắng mặt còn ai?
Đi về thay đổi mặc người Hán quan.
(Theo: Đại Nam Quốc Sử Diễn Ca)

Và còn nhiều thầy khác nữa nhưng trí nhớ của tôi, cũng phai nhạt theo màu thời gian nên không thể nhớ hết. Chỉ biết là trong những năm đầu của bậc trung học đó, nó cho tôi những kỷ niệm thật đáng nhớ với những buổi đi cắm trại Hè (Vũng Tàu, Gò Công). Và khả năng đánh bóng bàn có được của tôi, cũng là do tập luyện trong những ngày chủ nhật cuối tuần trong trường HKN.

Kỷ niệm ngoài lề đáng nhớ nữa với thầy Đức, là khi thầy biết tôi là cháu ruột của một viên chức cao cấp thời VNCH, thầy nói "*Tao không hiểu sao gia đình mày lại cho mày vào học trường này ?*". Vì trước năm 1975, trường HKN có những cá nhân nổi tiếng là thiên tả. Và theo ý nghĩ của thầy thì những người thân cận của những viên chức cao cấp thời đó, nếu không vào những trường tư "cao cấp" thì cũng đi du học xứ người. Nhưng ở đây, gia đình tôi không nằm trong những trường hợp đó.

Và trong phạm vi bài này, tôi không có ý đề cập tới những hoạt động chính trị của những học sinh, hay những phát ngôn của vài vị giáo sư của trường. Vào vấn đề này, rất phức tạp. Chỉ biết đó là những quan điểm cá nhân. **Và tôi cũng lưu ý là những nhận định của tôi, trong bài này cũng là ý kiến cá nhân.** Tôi nhận thấy trong cách giảng dạy và cách đối xử trong trường HKN thì cũng như bao trường khác. Chẳng có màu sắc chính trị gì cả.

Các bạn có thể nói là trong thời đó, có những chủ trường "cá mập", chỉ lo thu tiền chứ ít chú trọng về chất lượng dạy. Nhưng không thể nói về màu sắc chính trị trong giảng dạy của các trường trung học thời đó.

Trường HKN đúng là có những học sinh chuyên xuống đường biểu tình vào những cái năm 70, năm xuống đường loạn xạ ngẫu mà điển hình là tám băng-đờ-rôn "*Giày Mỹ, Anh giẫm nát què hương*" treo chính ỉnh ở ngay trước cửa Học viện quốc gia Nông Nghiệp trên đường Cường Để (những hình này, được tuần báo Điều Hâu đăng). *Nhưng thiếu số là thiếu số, không đại diện cho đa số học sinh của trường HKN thời đó và việc dạy học trong trường bình thường như trong các trường trung học khác thời đó.* Và quan điểm về chính trị của mỗi cá nhân là của riêng mỗi cá nhân đó, không ảnh hưởng đến nhà trường.

Bằng có là trong một trang web, tả lại lần thầy Đồng bị bắt như sau « *Có lần bị bắt tại nhà riêng đường Nguyễn Phi Khanh, một học trò cũ của ông là đại úy cảnh sát, đến gõ cửa nói: "Thầy ơi, lần này thầy đi 6 tháng", rồi anh thông thả đứng đợi trước cổng trong khi ông Lương Lê Đồng sửa soạn áo quần, từ biệt vợ con. Người học trò cũ - Đại úy cảnh sát, trân trọng mời "thầy" lên xe ngồi phía trước cạnh tài xế, chính anh lên ngồi cạnh "thầy", không cho còng tay thầy cũ và cũng*

không cho ngồi băng sau như những tội phạm khác. Học trò thấm nhuần giáo dục VNCH mới đối xử với kẻ địch và là thầy học cũ như vậy ».

Quay lại với tiệm ảnh Ngọc Chương thì ngày xưa, khu Đa Kao có 2 tiệm chụp hình khá nổi tiếng. Đó là tiệm **Nam Mỹ** và tiệm **Ngọc Chương**.

Tiệm Nam Mỹ thì nằm gần trường tiểu học nữ Đinh Tiên Hoàng. Tiệm này tuy nhỏ nhưng cũng khá có tiếng tăm nhưng không được tác giả Phạm Công Luận cho vào "sổ vàng" Chuyện đời của phố. Và tiệm thứ hai, như đã nói, là tiệm Ngọc Chương, gần đầu đường Trần Quang Khải. Bạn có thể nói là tôi làm quảng cáo cho tiệm Ngọc Chương nhưng có sao đâu, cái gì tốt thì mình nói tốt, vậy thôi.

Các bạn đọc đến đây thì đều tự hỏi là trường HKN và tiệm hình Ngọc Chương thì có dính gì đến nhau đâu ? Có đấy. Vì như tôi đã viết trong bài "Một thuở học trường tư", sĩ số vào trường công có hạn. Trường công ở đây là trường Võ Trường Toản (nam) và Trưng Vương (nữ) ở q1 thì đa số học sinh (70%), không đậu vào trường công thì đều "lưu lạc" vào trường tư ! Về các trường tư ở quận 1 thì các bạn coi bài "Một thuở học trường tư" đã dẫn ở trên.

Và ở quận 1, ngay khu Đa Kao, Tân Định thì rất nhiều gia đình có con quanh đó, cho vào các trường HKN, Văn Lang, Văn Hiến, Les Lauriers... Trường HKN thì tương đối có tiếng về kỷ luật và cách dạy học nên cũng được nhiều gia đình ưa chuộng.

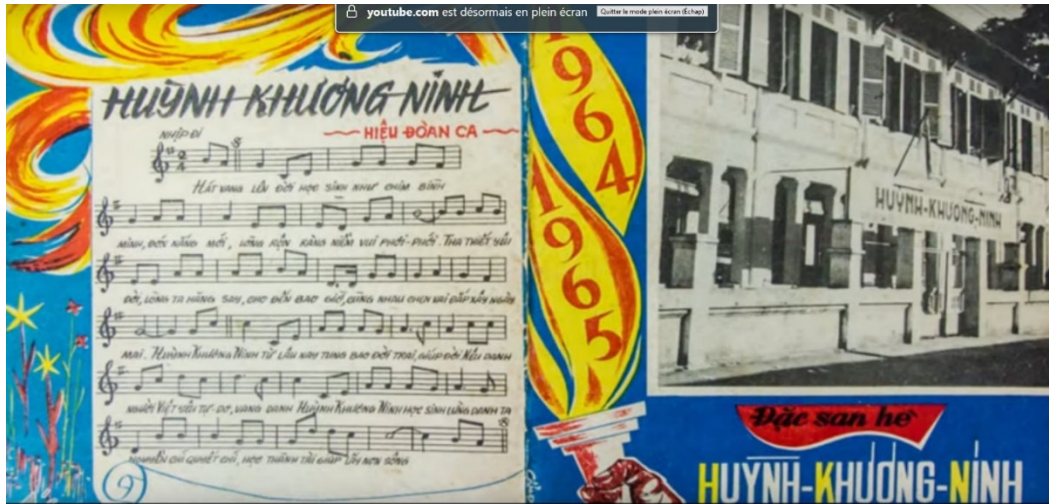
Ghi thêm là sát bên trường HKN, băng qua con đường nhỏ Phan Liêm, là nghĩa trang Mạc Đĩnh Chi. Theo trang web www.cochinchine-saigon.com thì « Nghĩa trang Mạc Đĩnh Chi xưa còn có tên là nghĩa trang của người Châu Âu (Cimetière Européen) hay nghĩa trang Massiges hoặc Đất thánh Tây theo cách gọi của người Sài Gòn. Nghĩa trang này được xây dựng vào năm 1859 ở bên mặt đông đường National nay là Hai Bà Trưng với tổng diện tích là 7,5 ha. Lúc đầu là nơi chôn cất các binh lính bộ binh, thủy thủ và sĩ quan Pháp trong cuộc chiếm đóng Sài Gòn. Ngay từ đầu lúc thành lập nó được hải quân Pháp quản lý.

Vào khoảng năm 1870, một Nghĩa trang Việt Nam nhỏ (Cimetière Anamite hay Cimetière Indigène) được mở ngay tại phía bắc của nghĩa trang của người Châu Âu . Đường phân chia hai nghĩa trang này – là đường Hiền Vương sau này – được đặt tên ngắn gọn rué des Deux cimetières (đường hai nghĩa trang) trước khi nó trở thành rué Mayer vào cuối năm 1880, từ cuối thế kỷ 19, các tiêu chuẩn về vệ sinh được cải thiện và thuộc địa phát triển thịnh vượng, nghĩa trang của người Châu Âu đã trở thành nơi an nghỉ cuối cùng của sự lựa chọn cho các chính trị gia thuộc địa của Sài Gòn và các quản trị viên, trong số có kiến trúc sư Marie-Alfred Foulhoux (1840-1892) và thị trưởng thành phố Sài Gòn Paul Blanchy (1837-1901). Ngày 14 Tháng 12 năm 1912, sự thay đổi quy định này của nghĩa trang của người Châu Âu thành một nơi chôn cất cho tầng lớp thượng lưu thuộc địa được nhắc trong một báo cáo quan trọng của tờ Courrier Saigonnais. »

Thường thì có những ngày, thầy giáo vì lý do nào không đến được, học sinh về nhà thì mất công mà ngồi trong lớp cũng chán nên chúng tôi đi từng nhóm, qua « đi dạo » trong nghĩa trang này. Riết rồi quen, chẳng thấy sợ. Dĩ nhiên là không sợ ở đây chỉ là không sợ...ban ngày thôi. Ban đêm, khác !

Trong những trường tư thời đó, trường HKN có màn chào cờ và hát bài "*Huỳnh Khương Ninh hành khúc*" mỗi sáng thứ 2 đầu tuần. Đã bao năm qua, nước chảy qua cầu cũng nhiều rồi. Nhưng học sinh cũ HKN đều nhớ như in bài này :

"Hát vang lên, đời học sinh như chim bình minh, đón nắng mới, lòng rộn ràng niềm vui phơi phới. Tha thiết yêu đời, lòng ta hăng say, cho đến bao giờ, cùng nhau chen vai, đắp xây ngày mai. Huỳnh Khương Ninh, từ lâu nay xông pha đời trai, giúp đời, nêu danh người Việt yêu tự do, vang danh Huỳnh Khương Ninh học sinh lưng danh, ta nguyện chí quyết chí, học thành tài giúp lấy non sông."



Lời bài hát đến câu cuối thì được lập lại đoạn "Học thành tài giữ lấy non sông" vang vọng cả một góc của khu phố. Và lan qua cả cái không gian trầm lắng của nghĩa trang Mạc Đĩnh Chi bên cạnh !

Do đó, ít nhiều những đứa trẻ cùng khu phố như tôi, đều "hội ngộ" ở trường HKN. Như chị Lan của tiệm giày Da Da (góc đường Đinh Tiên Hoàng – Phan Thanh Giản), anh Đông Thành của tiệm giày Đông Thành (trước cửa rạp casino Đa Kao), anh Gia của tiệm may âu phục Gia (gần chợ Đa Kao), cô Xuân Phương của tiệm may quần áo Paris Mode ở góc đường Hiền Vương - Hai Bà Trưng... Cô này thì ngày ấy, mỗi lần đi ngang qua thì đám học sinh nam xuýt xoa không ngớt vì vừa học giỏi va đẹp.. Sau cùng là "công tử" **Phạm Ngọc Yên**, con trai ông chủ tiệm hình Ngọc Chương như đã nói. Năm ấy, Yên luôn đứng đầu ở lớp 7 của tôi.

Tỉnh SAIGON
Trường HKN NINH
Năm học 1964-1965

THÀNH-TÍCH BIỂU
TRUNG-HỌC ĐỆ NHẤT CẤP - Lớp: 7/1

Học sinh: Phạm Ngọc Yên
Số danh bạ: 141/67

MÔN HỌC	Số giờ trong tuần	Số tuần	Thầy số giờ	Hết số	ĐỀ I BÁN NIÊN		ĐỀ II BÁN NIÊN		TRUNG NHẢY TRĂNG		
					Điểm trên 20	Điểm với hệ số	Thứ hạng	Điểm trên 20	Điểm với hệ số	Thứ hạng	Điểm trên 20
VIẾT-VĂN	Luận	40	2	08	15 ²	36	2 ²	21	14	2 ²	
	Giảng văn	40	1	19	1 ²	13	3 ²	9	14	4 ²	
CÔNG-DÂN GIÁO-DỤC		1	40	2	15	11 ²	27	10 ²	10	15	5 ²
SINH-NGŨ	Vấn đáp	6	40	1	18	1 ²	17	1 ²	11	16	3 ²
	Bài làm	40	2	40	1 ²	39	9 ²	11	16	3 ²	
SỬ- ĐỊA		2	40	2	28	10 ²	26	10 ²	12	16	4 ²
TOÁN		4	40	3	57	1 ²	60	1 ²	1	15	1 ²
LÝ-HÓA		2	40	2	29	1 ²	37	1 ²	1	15	1 ²
VĂN-VẬT		1	40	2	36	1 ²	39	1 ²	24	15	1 ²
ÂM-NHẠC		1	40	1	17	3 ²	17	4 ²	4	15	1 ²
HỘI-HOÀ											
NỮ-CÔNG GIA-CHÍNH											
THỂ-DỤC											
Điểm hạnh-kiểm					Tổng cộng: 277		Tổng cộng: 301		Tổng cộng: 485,14		
ĐỀ I BÁN NIÊN					Trung bình: 15,38		Trung bình: 16,78		Trung bình: 15,61		
ĐỀ II BÁN NIÊN					Thứ hạng: 20/31		Thứ hạng: 20/31		Thứ hạng: 15/61		
Điểm trung bình toàn niên: 15,91					Thứ hạng: 102/169						

CHUYÊN CẦN VÀ HẠNH-KIỆM

ĐỀ NHỨT BÁN NIÊN: Ngày _____, Lý do chính: _____, Phạt: _____, Được ghi tên lên Bảng Danh Dự: _____

TOÁN NIÊN (tổng cộng Đề I và Đề II bán niên): Ngày _____, Lý do chính: _____, Phạt: _____, Được ghi tên lên Bảng Danh Dự: _____, Phần thưởng: _____

Được lên lớp: _____, Ở lại lớp: _____, Thi lại môn: _____

Họ và tên: _____, Chức vụ: _____

ĐỀ THÁI

Học sinh: Phạm Ngọc Yên
Số danh bạ: 141/67

LỜI-PHÊ
về
HỌC-LỰC VÀ HẠNH-KIỆM

MÔN HỌC	HỌ VÀ TÊN GIÁO-SƯ	ĐỀ NHỨT BÁN NIÊN	ĐỀ NHỊ BÁN NIÊN
VIẾT-VĂN	Đường Văn Bay	Khánh Bình	Giới Bình
CÔNG-DÂN GIÁO-DỤC		Khánh Bình	Phước Bình
SINH-NGŨ	Liêng Khai Văn	Chánh Bình	Văn Bình
SỬ- ĐỊA	Trương Văn Hoài	Cao Bình	Cao Bình
TOÁN	Trần Hữu Đức	Chánh Bình	Liêng Khai Văn
LÝ-HÓA	Trần Văn Tân	Giới Bình	Liêng Khai Văn
VĂN-VẬT	Ông Văn Hòa	Giới Bình	Liêng Khai Văn
ÂM-NHẠC			
HỘI-HOÀ			
NỮ-CÔNG GIA-CHÍNH			
THỂ-DỤC			

Lời phê tổng-quát

1. GIÁO-SƯ HƯỚNG-DẪN LỚP (Họ và tên: _____)

2. BAN GIÁM-ĐỐC (Vice chủ) (Họ và tên: _____) chức vụ: _____

Ngày _____ tháng _____ năm 1965

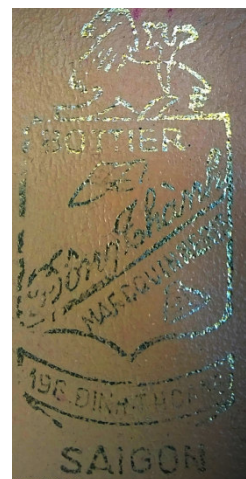
HỌ-TÊN: _____
CHỨC-VỤ: _____



Anh Đông Thành thì tôi không lạ lắm gì. Thành học với tôi ở cùng lớp 9 HKN. Vì khổ người quá cao, anh ta được xếp ngồi cuối lớp cùng với một bạn cao kều khác là Trần Anh Tuấn (nhà ở ngay góc đường Nguyễn Thành Ý- Đinh Tiên Hoàng).

Sau này, Thành và tôi « hội ngộ » lại tại trường đại học Nông nghiệp IV, Thủ Đức. Lần cuối gặp Thành là năm 1994 tại tiệm giày dép Đông Thành trước cửa rạp Casino Đa Kao.

Để tưởng nhớ thầy Từ Phát, tôi xin ghi lại bài thơ "Vịnh nhân sinh" của cụ Nguyễn Công Trứ:



Ôi, nhân sinh là thế ấy,
 Như bóng đèn, như mây nổi, như gió thổi, như chiêm bao.
Ba mươi năm hưởng thụ biết chừng nào,
 Vừa tỉnh giấc nời kê chưa chín.
 Vật thái mạt cùng vân biển huyễn,
 Thế đồ vô lự nguyệt doanh hư.
 Cái hình hài đã chắc thực chưa?
 Mà lẽo đẽo khóc hoài rứa mãi!
 Trời đất hể có hình là có họa,
 Cậy chi chi mà chắc cái chi chi.
 Cuộc làm vui liệu phải kịp thì,
 Khi đắc chí lại khi thất chí.
 Trông gương đó hãy suy cho kỹ,
 Dấu xưa nay nào có trừ ai.
 Có tài mà cậy chi tài.

30 năm của cụ Trứ, chưa xi nhê gì vì với chúng tôi, **54 năm**, vù cái, đã trôi qua trong nháy mắt ! Có điều là sau 54 năm, nhất là sau cái năm Mão lịch sử thì nời kê đã nhão nhoét, khô đặc rồi !

Năm 2022, nhân dịp về thăm gia đình, tôi ghé vào tiệm Ngọc Chương để hỏi thăm về Yên. Được biết cụ Ngọc Chương đã thất lộc và tiệm vẫn giữ tên cũ. Và do một người con trai của cụ Chương quản lý. Phạm Ngọc Yên thì đã lui về nghỉ hưu ! Nghề chụp hình bây giờ cũng không còn được chuộng như xưa với sự ra đời của máy ảnh, điện thoại kỹ thuật số cùng những máy in phun cá nhân.

Tôi cùng Yên ra ngồi bờ kè kinh Nhiêu Lộc, uống ly cà phê, ôn kỷ niệm thiếu thời và chụp tấm hình kỷ niệm 54 năm ngày gặp lại. Tóc ai cũng bạc cả và người nào, trong người, không bệnh này, cũng bệnh khác ! Ta nói, xe Honda kia mà còn thay phụ tùng đều chi hướng chi các bộ phận trong người, hơn 60 năm, không ngừng nghỉ hoạt động thì ai không bệnh mới là lạ !

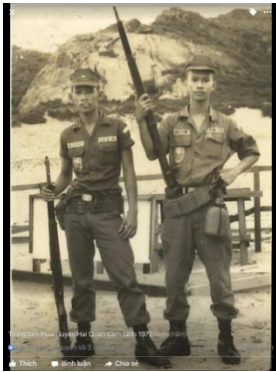
Bất ngờ sao, tấm hình lại được một anh bạn khác, cùng lớp của trường HKN, đăng lên FB. Anh bạn này, cũng là bạn đồng lớp, **Lý Thành Danh**, ngày xưa cũng là bạn chung. Ngày trước, Danh ở đường Nguyễn Bình Khiêm gần Phân viện miền Đông Nam bộ (nay đã đổi tên). Lúc ấy, tôi vẫn đùa với Danh về cái tên là, cụ Nguyễn Thái Học từng nói câu ; « Không thành công thì thành Nhân ». Bây giờ tao thêm vào là « Không thành Nhân thì thành...Danh ! ».

Quả thật, Danh « Hải quân » sau này thành công với nghề May từ Sài Gòn, qua Galang rồi hốt bạc

với nghề này ở Úc ! Theo « tự sự » thì Danh Hải quân lóp ngóp bò tới Úc với 2 bàn tay trắng và chỉ sau vài năm cày bừa với cái máy may, Danh ta đã « vinh quy bái tổ » về thăm nhà ở Sài Gòn sau khi đã mua nhà ở Úc.

Trong hơn 50 năm biển dâu, anh Danh vẫn nhớ đến nguyên họ tên của tôi !

Qua điện thoại, tôi và anh Danh chợt nhận ra có những kỷ niệm chung: trường tiểu học Lê văn Duyệt, trường Huỳnh Khương Ninh và...Pulau Galang ! (Tôi ở Galang năm 1984 và Danh, ở năm 1990). Được biết công tử Danh cũng trầy vi tróc vảy mất 3 năm cải tạo sau 75 vì cái lý lịch Hải quân VNCH. Sau đó qua Galang mở tiệm may trước khi qua Melbourne, Úc định cư.



Sau 1975, ông Lương Lê Đồng về Hội nhà giáo yêu nước. Thầy Bảy thì nghe anh Danh nói là gặp thầy đứng chỉ đường trong những ngày tháng 4 hỗn loạn của lịch sử. "Điền, ông còn nhìn ra tao à mày. Ông hét tao – "Danh, đang hỗn loạn, sao trò không về nhà ? ". Lý Thành Danh bồi hồi kể.

Ôi tấm lòng của người thầy đối với lứa học trò. Nghe nói sau này thì thầy Bảy vào nhóm Thanh niên xung phong rồi bật tin. Các thầy khác, tôi cũng chẳng có tin gì nhiều. Chỉ có gia đình thầy Cỏ Tấn Vân Luông thì đi định cư bên Úc « gần nhà tao !».. Cậu Danh kể đến đây, máu dê không bỏ, thòng thêm câu chốt "Ê Điền, con gái ông Luông đẹp lắm !". Biết rồi, khổ lắm, nói mãi ! Cô này đẹp từ khi còn đi học ở bậc trung học rồi. Ai chẳng biết cô này và Xuân Phương của tiệm may Paris Mode góc Hai Bà Trưng-Hiền Vương là những hoa khôi của trường HKN thời ấy. « Mỹ nhân » của trường HKN thời đó thì có thể kể đến Nhung của tiệm quảng cáo Bướm Vàng ngay đầu cầu Bông, Ánh của nhà may Thủy Nhiên (góc Phan Ngự - Phan Thanh Giản)... Chưa kể đến ca sĩ Phương Hồng Hạnh cũng xuất thân từ trường HKN ra.

Thầy Bảy lúc đó, có là 30/4 hay « nằm vùng » hay không thì tôi không biết. Chỉ biết qua cử chỉ, lời nói của thầy, lo cho lứa học trò cũ của mình là đủ để cho tôi kính phục về tư cách của thầy rồi.

Tôi xin mở ngoặc để nói thêm là, tuy trường HKN ngày ấy mang tiếng là thiên tả nhưng điều đó, không ảnh hưởng gì đến đám học sinh cả. Cũng như những trường khác, trong thời chinh chiến, có những người học sinh, theo "bên này" hay theo "bên kia", tùy hoàn cảnh, tùy quan điểm cá nhân. Nếu có một chị T.t. Lan "nổi tiếng" xuống đường thì cũng có anh Danh (Hải quân) hay anh Q Trường Thạnh, một người bạn khác của trường HKN, làm sĩ quan đề lô của pháo binh VNCH...Đó là vài người tôi biết.

Và trong lời ca "Huỳnh Khương Ninh hành khúc", ta có thể thấy những câu máu chốt như "...nêu danh người Việt yêu Tự Do", "...học thành tài giúp lấy non sông" thì ta không thể hoàn toàn kết luận khuynh hướng của trường HKN là thiên tả được.

Điều thật lạ lùng là trường HKN đã hiện diện từ rất lâu trước năm 1975 nhưng để viết vài hồi tưởng này, tôi không tìm thấy được một tấm hình cũ nào của trường để minh họa.



Và y hệt như những cơ sở công lập trước 75 như Nha Cải Cách Điền Địa (đường Mạc Đĩnh Chi, q1), Nha Đo đạc bản đồ (86 Hai Bà Trưng, q1)...không có một tấm hình cũ nào của những cơ sở này tồn tại cả. Tất cả, hầu như biến mất, như chưa từng hiện diện trên cõi đời này. Điều này, có khi cũng chẳng lạ lắm vì nếu các bạn có đọc lại lịch sử thành lập những cơ quan công quyền cũ thì trong phần giới thiệu, ta chỉ thấy những chi tiết thông tin trước 1975 rất sơ sài và vắn tắt. Thí dụ bệnh viện Chợ Rẫy, đập Đa Nhim...

Tiệm ảnh Ngọc Chương thì còn đó nhưng trường xưa Huỳnh Khương Ninh thì đã được xây lại lớn và to hơn xưa. Nghĩa trang Mạc Đĩnh Chi thì đã được di dời đi và được "cải tạo" thành công viên Lê Văn Tám. Các tiệm giày Đông Thành, tiệm may âu phục Gia, tiệm Paris Mode, tiệm may Dung, tiệm tạp hoá Chánh Long, tiệm sách Chí Công, tiệm thuốc Lịch Cường, thạch chế Hiển Khánh.... biến mất theo làn sóng phé hưng của xã hội. Bạn bè cũ năm xưa thì cũng lưu lạc bốn phương trời. Nếu còn thì chắc em nào cũng trên 6 bó !

Cái năm mà tôi vào lớp đệ thất đó, là 1968. Năm của Mậu Thân. Và trong những năm, từ 1968 cho đến 1974, tuy trong thời loạn lạc, nhưng tôi đã trải qua biết bao nhiêu kỷ niệm. Từ gia đình, bạn bè cho đến những tương quan văn hoá, xã hội và của một khu phố Đa Kao bình yên.

Gặp lại những người bạn cũ năm ấy, tôi như gặp lại những xúc động của một thiếu niên mới bắt đầu những bước đi mới ở bậc trung học.

Cám ơn Yên, cám ơn Danh và cám ơn cuộc đời này đã cho tôi quá nhiều kỷ niệm khó quên.

*We had joy, we had fun, we had seasons in the sun
But the hills that we climbed were just seasons out of time....*

Paris, tháng 6, 2022
Phạm Hoàng Điền